

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 247/2024/DS-ST
Ngày 21-8-2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Hoàng Nghiệp**

2. Ông **Huỳnh Văn Năm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Hiếu Nghĩa** – Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà **Trần Hồng Cẩm** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 505/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 250/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Hồ Văn Đức**, sinh năm 1982, địa chỉ cư trú: ấp Tích Đức, xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền: Ông **Võ Hoàng Triêm**, sinh năm 1983 (Có mặt), địa chỉ cư trú: ấp An Thiện, xã Thành Thới B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:*

Ông **Nguyễn Chí Toại**, sinh năm 1989 (Vắng mặt), địa chỉ cư trú: Ấp Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Bà **Võ Ngọc Quyền**, sinh năm 1994 (Vắng mặt), nơi thường trú: Ấp An Thuận, xã An Phú Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, địa chỉ cư trú: Ấp Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn: Ông **Hồ Văn Đức** (ủy quyền cho ông Triêm) trình bày:

Trước đây bà Quyền có hỏi mượn của ông Đức nhiều lần, với tổng số tiền 380.000.000 đồng, không có làm giấy tờ. Đến ngày 11/9/2023, bà Quyền viết Biên nhận mượn tiền thừa nhận nợ của ông Đức số tiền 380.000.000 đồng, nhưng đến nay bà Quyền chưa trả cho ông Đức. Nay, ông Đức khởi kiện yêu cầu bà Quyền và ông Toại phải trả số tiền 380.000.000 đồng.

- Đối với bị đơn: Ông **Nguyễn Chí Toại** và bà **Võ Ngọc Quyền**: Từ khi thụ lý, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt, niêm yết đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vắng mặt và không có văn bản nêu ý kiến gì gửi đến Tòa án.

Vụ án, được Tòa án tiến hành công khai chứng cứ và lập biên bản không tiến hành hòa giải được, do bị đơn vắng mặt.

Tại phiên tòa: Ông Triêm (được ông Đức ủy quyền), xin rút lại phần yêu cầu khởi kiện của ông Đức về trách nhiệm trả nợ đối với ông Toại, mà chỉ khởi kiện yêu cầu riêng bà Quyền trả cho ông Đức số tiền 380.000.000 đồng.

***/ Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát như sau:**

1/ Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Riêng, đối với bị đơn bà Quyền và ông Toại đã thực hiện không đúng về quyền và nghĩa vụ của đương sự, do không chấp hành Giấy triệu tập của Tòa án.

2/ Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Đức về trách nhiệm trả nợ đối với ông Toại; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đức, buộc bà Quyền trả cho ông Đức số tiền 380.000.000 đồng, về án phí đề nghị xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về sự vắng mặt của đương sự: Đối với bà Quyền và ông Toại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, cần xét xử vắng mặt đối với bà Quyền và ông Toại là phù hợp.

Về quan hệ pháp luật: Được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, đồng thời bị đơn là bà Quyền và ông Toại đều cư trú tại ấp Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Từ đó, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Tại Đơn khởi kiện ngày 04/6/2024, ông Đức khởi kiện yêu cầu ông Toại và bà Quyền trả số tiền mượn là 380.000.000 đồng. Tại phiên toà, ông Triêm (được ông Đức uỷ quyền) xin rút lại yêu cầu khởi kiện của ông Đức về trách nhiệm trả nợ đối với ông Toại, mà chỉ khởi kiện yêu cầu riêng bà Quyền trả cho ông Đức số tiền 380.000.000 đồng. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện nêu trên của ông Triêm (được ông Đức uỷ quyền), là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 218; khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, cần đình chỉ phần yêu cầu này là phù hợp.

Xét, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông Đức có cung cấp cho Tòa án tờ Biên nhận mượn tiền ngày 11/9/2023, có chữ ký chữ viết của Võ Ngọc Quyền, trong đó bà Quyền có mượn tiền của ông Đức là 380.000.000 đồng. Đồng thời, tài liệu chứng cứ này đã được Tòa án đối chiếu với văn bản gốc do ông Đức cung cấp.

Trước đây, ông Toại và bà Quyền có yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời giải quyết ly hôn và được giải quyết cho ly hôn như tại Quyết định số 249/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/11/2022. Tại Quyết định này, bà Quyền xác định nơi cư trú của bà Quyền là ấp An Thuận, xã An Phú Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Như vậy, quá trình giao dịch với ông Đức, đến ngày 11/9/2023 bà Quyền ký giấy nhận nợ tại Biên nhận mượn tiền ngày 11/9/2023 (bút lục 01), bà Quyền xác định lại nơi đăng ký thường trú của bà Quyền là ấp Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, địa chỉ cư trú này là nơi cư trú của ông Toại là chồng trước đây của bà Quyền. Chứng tỏ, ông Toại và bà Quyền đã ly hôn (tại Quyết định số 249/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/11/2022), nhưng thực tế ông Toại và bà Quyền vẫn còn sống chung, bằng chứng là bà Quyền hiện đang sinh sống cùng địa chỉ cư trú với ông Toại thuộc Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Mặt khác, Giấy triệu tập số 212/GTT-TA ngày 15/7/2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2024/QĐXXST-DS ngày 15/7/2024, Quyết định hoãn phiên toà số 673/2024/QĐST-DS ngày 05/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời (tổng đạt cho bà Quyền và ông Toại) thông qua hình thức niêm yết. Nhưng, tại Thông báo thụ lý vụ án số 505/TB-TLVA ngày 04/6/2024 và Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải số 506/TB-TA ngày 04/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời (tổng đạt cho bà Quyền và ông Toại) thì được mẹ của ông Toại nhận thay với tư cách với bà Quyền là mẹ chồng. Như vậy bà Quyền biết việc ông Đức khởi kiện nhưng cố tình vắng mặt, không tham gia tố tụng tại Tòa án. Có nghĩa rằng, bà Quyền đã từ bỏ quyền phản đối theo khoản 2 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quy định: “Đương sự phản đối yêu

cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó”. Cho thấy bà Quyền đã không cung cấp được chứng cứ để chứng minh đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho ông Đức. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử khẳng định bà Quyền có giao dịch vay tiền với ông Đức, bà Quyền nợ tiền của ông Đức là 380.000.000 đồng như bà Quyền đã ký nhận nợ tại tờ Biên nhận mượn tiền ngày 11/9/2023 là thực tế. Như vậy, bà Quyền đã vi phạm nghĩa vụ của hợp đồng, nên ông Đức khởi kiện yêu cầu bà Quyền phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 380.000.000 đồng cho ông Đức theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở để chấp nhận.

[3] **Về án phí:** Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện, ông Đức được nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 9.500.000 đồng. Đối với bà Quyền, buộc bà Quyền phải nộp án phí dân sự có giá ngạch số tiền 19.000.000 đồng (380.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các điều 217, 218, 244, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Văn Đức về trách nhiệm trả nợ đối với ông Nguyễn Chí Toại.

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Văn Đức, buộc bà Võ Ngọc Quyền phải có trách nhiệm trả cho ông Hồ Văn Đức số tiền 380.000.000 đồng – Ba trăm tám mươi triệu đồng.

Kể từ ngày ông Hồ Văn Đức có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Ngọc Quyền không thi hành xong khoản tiền trên, thì bà Võ Ngọc Quyền còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3/ Về án phí:

Ông Hồ Văn Đức được nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 9.500.000 đồng – Chín triệu năm trăm ngàn đồng, tại Biên lai thu số 5091 ngày 04/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Buộc bà Võ Ngọc Quyền phải nộp án phí dân sự có giá ngạch số tiền 19.000.000 đồng – Mười chín triệu đồng.

4/ Về quyền kháng cáo:

Ông Hồ Văn Đức được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Võ Ngọc Quyền và ông Nguyễn Văn Toại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02b);
- VKSND H. Trần Văn Thời (01b);
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thành Quang